TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày 01-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Khánh Long

Ông Nguyễn Quốc Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Kiều Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lâm R (có tên gọi khác là **C**), sinh ngày 18/7/2002 tại V, Sóc Trăng; Nơi cư trú: khóm ST B, phường VP, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm công; Trình độ văn hoá (học vấn) 02/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Th (c) và bà Lâm Thị Si Kh (s); Tiền án, tiền sự: không; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30 tháng 5 năm 2019; (có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo*: Bà **Lâm Thị Si Kh**, sinh năm 1973 – là mẹ ruột của bị cáo; Nơi cư trú: khóm ST B, phường VP, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông **Triệu Du Ng** là Luật sư, Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông **Sơn Que Sa N**, sinh năm 1997; Nơi cư trú: ấp LH, xã LH, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt)

- *Người làm chứng*:

1. Ông **Dương Hoành N1**, sinh năm 1978; Nơi cư trú: ấp TD, xã LK, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

2. Ông **Sơn Thanh S**, sinh năm 1961; Nơi cư trú: ấp TV, xã VT, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt)

3. Ông **Đào Văn Ch**, sinh năm 1999; Nơi cư trú: ấp XT, xã LH, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt)

- *Người phiên dịch tiếng Khmer*: Ông **Sơn Ch1** – Nguyên cán bộ đài truyền thanh thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 28/3/2019, Lâm R đi Thành phố Hồ Chí Minh mua 04 bịch ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy của người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ với số tiền 600.000 đồng để sử dụng, sau đó R sử dụng hết 03 bịch, còn lại 01 bịch để trong túi quần jean. Vào trưa ngày 08/4/2019, R cùng với Sơn Que Sa N và Đào Văn Ch uống rượu tại nhà của N1 thuộc ấp LH, xã LH, thị xã V, khi đi R đem theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ) bỏ trong túi quần, uống rượu tới chiều R kêu Ch chở R về chùa Tham Chu để thay quần áo, về đến chùa thì R vào tắm và thay quần jean, lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ vào túi quần bên trái rồi kêu Ch chở R quay lại nhà của N1 uống rượu tiếp, khi đi đến cầu LH thì R phát hiện trong túi quần bên phải có 01 bịch ma túy do R mua sử dụng còn lại. Lúc này khoảng 18 giờ 30 ngày 08/4/2019, khi chạy đến đoạn đường thuộc ấp Xẻo Cóc, xã LH thì tổ tuần tra giao thông Công an thị xã V phát hiện có hai đối tượng chạy xe lạng lách, không đội mũ bảo hiểm do Ch điều khiển xe mô tô biển số 83H1-8126 chở R ngồi sau, nên ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra và phát hiện trong túi quần jean bên phải của R có 01 bịch ny long màu trắng được hàn kín

bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, túi quần bên trái có dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ), nghi là ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại kết luận giám định số 32/GĐMT-PC09 ngày 11-4-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,253 gam, loại Methamphetamine.

- Tại Cáo trạng số 34/CT-VKS.VC ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã V truy tố Lâm R về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại cơ quan Điều tra Lâm R khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 08/4/2019, Ch điều khiển xe máy chở tôi đi đến nhà của N1 thuộc ấp PC, xã LH theo hướng từ V đi Bạc Liêu trên đường Nam Sông Hậu, khi đi đến ấp Xẻo Cóc, xã LH thì bị công an kêu dừng xe kiểm tra, thì phát hiện trên người tôi có tàng trữ một tép ma túy đá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy, do tôi mua từ một người thanh niên không quen biết tại Thành phố Hồ Chí Minh về để sử dụng, nhưng chưa sử dụng hết thì bị bắt.

Tại phiên tòa, ông Sơn Hoành N1 khai nhận: Xe mô tô biển số 83H1-8126 là của tôi mua vào năm 2005 và đứng tên giấy đăng ký xe, sau đó tôi bán lại cho tiệm vào năm 2012 và tiệm đã bán lại cho ai thì tôi không biết. Nay tôi không có yêu cầu gì đối với xe này.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lâm R (C) phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo R, đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: 01 Gói niêm phong 01 (túi nylon bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt là

ma túy 0,227 gam đã được niêm phong); 01 Gói niêm phong 02 có chữ ký: T Thái, T V Thật, T K Mỹ, T V Hó, N T Hà, N Q Toàn, N M Nguyên, N X Tạo, L R, Đ V Chuối; Trả bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng; Trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sa N: 01 xe mô tô biển số 83H1-8126.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, thống nhất về các điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo. Do bị cáo có trình độ học vấn thấp, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo là chủ thể đặc biệt, nhân thân tốt, do bạn bè lôi kéo, đã ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 09 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo do bị cáo có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng ông Ch, ông Sa N, ông S vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai ở Cơ quan Điều tra. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông Ch, ông Sa N, ông S.

[3] Xét hành vi của bị cáo Lâm R cất giấu 01 bịch nylon màu trắng bên

trong có chứa tinh thể rắn trong suốt được hàn kín để trong túi quần Jean phía trước bên phải. Qua giám định có tổng khối lượng 0,253 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lâm R (C) phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo là người dân tộc Khmer và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nên áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo Lâm R sinh ngày 18/7/2002, khi phạm tội là ngày 08/4/2019 thì bị cáo từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Nên áp dụng Điều 91; Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5] Đối với ông Đào Văn Ch không biết việc bị cáo cất giấu ma túy, nên cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát không khởi tố, truy tố. Qua phần xét hỏi tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy ông Ch chứng kiến công an kiểm tra và thu giữ được ma túy cất giấu trong túi quần jean bên phải của R đang mặc, nên cần thay đổi tư cách tham gia tố tụng của ông Ch là người làm chứng trong vụ án.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là vật cấm lưu hành, không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy; Đối với tài sản đã thu giữ, tạm giữ nhưng không phải là vật chứng cần trả cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp; Đối với xe mô tô biển số 83H1-8126 chưa rõ chủ sở hữu nên cần giao cơ quan điều tra tiếp tục quản lý để xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật

[8] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên, của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Riêng người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy, hiện nay tội phạm về ma túy đang ngày càng gia tăng, phức tạp và cần phải có thời gian để bị cáo tập trung cai nghiện được ma túy, nên đề nghị của người bào chữa là chưa phù hợp, không được chấp nhận. Về hình phạt, cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm

như kiểm sát viên là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ vào điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Khoản 1 Điều 292; Khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

Bị cáo Lâm R (C) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Xử phạt bị cáo Lâm R (C) 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Theo phiếu nhập kho số NK02 ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 Gói niêm phong 01 (túi nylon bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt là ma túy 0,227 gam đã được niêm phong); 01 Gói niêm phong 02 có chữ ký: T Thái, T V Thật, T K Mỹ, T V Hó, N T Hà, N Q Toàn, N M Nguyên, N X Tạo, L R, Đ V Chuối;

- Trả bị cáo Lâm R (C): 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng;

- Giao Cơ quan Điều tra Công an thị xã V tiếp tục quản lý: 01 xe mô tô biển số 83H1-8126 để xử lý theo quy định pháp luật.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

Báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a , 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số

điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TX. Vĩnh Châu;
- Công an TX. Vĩnh Châu;
- CQTHAHS – Công an TX. Vĩnh Châu;
- Chi cục THA Dân sự TX. Vĩnh Châu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Lê Vũ Huy Hoàng